

Số: ~~1118~~/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc Tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND thành phố Lai Châu Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 511 /TTr-TNMT ngày 13 / 7 /2021.

QUYẾT ĐỊNH:

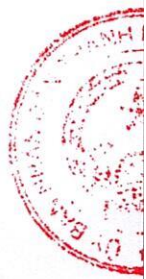
Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Đỗ Văn Đức – Cư trú tại: Tổ 1, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 55.259.800 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu hai trăm năm mươi chín nghìn tám trăm đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:



- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Đông Phong.

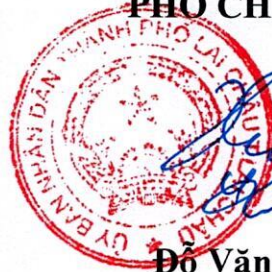
- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Đỗ Văn Đức có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Đông Phong, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

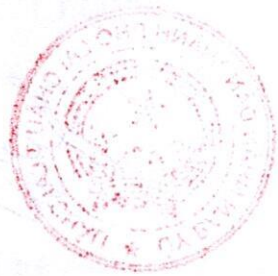
- Như Điều 2;
- Ban Quản lý dự án 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Xiêng





BẢNG KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

**Dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc
(Tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài-Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu).**

Kèm theo Quyết định số: 1118 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của UBND thành phố Lai Châu

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=4*5	7
1	Hộ ông Đỗ Văn Đức					
	Địa chỉ: Tổ 1, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu					
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				55.259.800	
a	Về đất				2.810.500	
1	Diện tích thu hồi	m ²	80,3			
2	Loại đất					
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m ²	80,3	35.000	2.810.500	
	Vị trí (VT1)					
	Nguồn gốc sử dụng đất: Đất ông Đỗ Văn Đức đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất số BC 227763, BC 227759 gia đình sử dụng ổn định không tranh chấp. Phần diện tích chồng lấn lên đất giao thông, đất thủy lợi do UBND xã quản lý là đất của gia đình tự chừa ra làm lối đi, mương thoát nước phục vụ cho mình và đã đưa vào sử dụng là đất BHK từ trước năm 2004.					
b	Toàn bộ tài sản do ông Đỗ Văn Đức tạo lập năm 2019 trên đất đã thi hồi, khi tạo lập không bị lập biên bản xử lý vi phạm về xây dựng, gia đình sử dụng ổn định không tranh chấp, tạo lập trước kế hoạch sử dụng đất.				52.041.300	
	Phần tài sản nằm trên đất thu hồi mới					
1	Nền BT đá dăm dày 10 cm (2*10)	m ²	20,0	83.600	1.672.000	
2	Bán mái xây gạch bi tường 12 mái lợp tôn nền láng VXM (10*1) cao 4,4m	m ²	10,0	563.200	5.632.000	
3	Cửa sắt (9,8*3,7)	m ²	36,3	825.000	29.914.500	
6	Lưới B40 hỗ trợ di chuyển (8,5*1)	m ²	8,5	25.000	212.500	
	Phần tài sản nằm trên diện tích đất đã thu hồi					
1	Nền BT đá dăm dày 10 cm (2,9*10)	m ²	29,0	83.600	2.424.400	
6	Lưới B40 hỗ trợ di chuyển (11,5*1)	m ²	11,5	25.000	287.500	
4	Biên quảng cáo (khung sắt lợp tôn) (2,35*10)	m ²	23,5	200.000	4.700.000	
5	Biên quảng cáo (khung sắt lợp tôn) (2,2*1)	m ²	2,2	200.000	440.000	
	Tài sản nằm trong phạm vi ảnh hưởng					
1	Bán mái xây gạch bi tường 12 mái lợp tôn nền láng VXM (10*1,2) cao 4,4m	m ²	12,0	563.200	6.758.400	
c	Về cây cối hoa màu				408.000	
1	Cây xoài, bơ cảnh ghép năm thứ 2	Cây	2,0	204.000	408.000	



113